

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1	Đối với các vật tư thiết bị thay thế mới	-Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết vật tư phụ tùng thay thế mới 100% chưa qua sử dụng, có kê bảng xuất xứ , nguồn gốc vật tư, phụ tùng theo nội dung Chương V - Đảm bảo các vật tư chính có thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V (cung cấp tài liệu kỹ thuật, catalogue)	Đạt
		- Không cung cấp văn bản cam kết vật tư phụ tùng thay thế mới 100% chưa qua sử dụng không có bảng xuất xứ , nguồn gốc vật tư, phụ tùng theo nội dung Chương V - Các vật tư chính không có thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V (hoặc không cung cấp tài liệu kỹ thuật, catalogue)	Không đạt
2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:	Nhà thầu phải trình bày thuyết minh chế độ bảo hành và nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành	Đạt
		Không trình bày thuyết minh chế độ bảo hành và nhiệm vụ của nhà thầu trong quá trình bảo hành.	Không đạt
3	Thời gian hoàn thành dịch vụ : đảm bảo thời gian hoàn thành là 120 ngày (trong đó thời gian sửa chữa là 90 ngày, kể từ ngày khởi công)	Có bảng tiến độ đề xuất thời gian hoàn thành không vượt quá 120 ngày (thời gian sửa chữa là 90 ngày, kể từ ngày khởi công) (Kể cả thời gian nghỉ lễ, Tết và điều kiện thời tiết)	Đạt
		Không có bảng tiến độ, đề xuất thời gian hoàn thành vượt quá 120 ngày (thời gian sửa chữa là 90 ngày, kể từ ngày khởi công) (Kể cả thời gian nghỉ lễ, Tết và điều kiện thời tiết)	Không đạt
4		Nhà thầu trình bày quy trình tiếp nhận, sửa chữa nâng cấp, bảo quản, kiểm tra, giám sát chất lượng, bàn giao và nghiệm thu sản phẩm	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện dịch vụ sửa chữa	Không nêu hoặc nêu không đầy đủ, chi tiết theo yêu cầu	Không đạt
5	Thời gian bảo hành	Nhà thầu cung cấp văn bản cam kết bảo hành tận nơi sử dụng hoặc nhà thầu chịu trách nhiệm vận chuyển phương tiện cần bảo hành về nơi sửa chữa, thời gian bảo hành tối thiểu từ 12 tháng hoặc 12.000km (tùy điều kiện nào đến trước)	Đạt
		Nhà thầu Không cung cấp văn bản cam kết bảo hành tận nơi sử dụng nhà thầu không chịu trách nhiệm vận chuyển phương tiện cần bảo hành về nơi sửa chữa, hoặc thời gian bảo hành ít hơn 12 tháng (12.000km).	Không đạt
6	Thông tin về đánh giá kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/ NĐ-CP	Nhà thầu không có gói thầu phi tư vấn theo kết quả công khai danh sách nhà thầu bị chấm dứt hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và đang trong thời hạn xử phạt	Đạt
		Không thuộc trường hợp trên	Không đạt
Tổng hợp kết quả đánh giá:			
Các tiêu chí 1, 2, 3, 4, 5 và 6 đều được đánh giá là đạt.			Đạt
Không thuộc trường hợp nêu trên.			Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Áp dụng phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), thấp nhất được xếp hạng thứ nhất;